

V/v triển khai thực hiện Phong trào
“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai
đoạn 2021 - 2026; Đăng ký thi đua và đề nghị công
nhận danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt
chuẩn văn hoá.

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Công đoàn các cơ sở giáo dục đại học, trường Cao đẳng sư phạm; các đơn vị công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Thực hiện Hướng dẫn số 58/HD - TLĐ ngày 10/5/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026, Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam đề nghị Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công đoàn các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm; các đơn vị công đoàn trực thuộc CĐGD Việt Nam (*sau đây gọi chung là Công đoàn các đơn vị*) triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 – 2026.

Cụ thể như sau:

1. Công đoàn các đơn vị báo cáo cấp ủy Đảng, phối hợp với chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung tại Quyết định số 2214/QĐ - TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 – 2026 phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị, nhà trường. Công đoàn các đơn vị làm đầu mối đăng ký với Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam; phối hợp với chuyên môn đồng cấp, tổ chức để Thủ trưởng cơ quan tự chấm điểm và gửi hồ sơ đề nghị CĐGD Việt Nam công nhận cơ quan/ đơn vị/ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

2. Công đoàn các đơn vị phối hợp với chuyên môn đồng cấp triển khai một số nội dung cụ thể để làm căn cứ đánh giá, chấm điểm và công nhận danh hiệu cơ quan/ đơn vị/ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa:

2.1 Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Tuyên truyền phổ biến, quán triệt, vận động CBNGNLD chủ động rèn luyện đạo đức, lối sống, chuyên môn nghiệp vụ, ý thức pháp luật, tinh thần trách nhiệm; nâng cao kỹ năng ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo; triển khai hiệu quả Đề án “Văn

hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” của Thủ tướng Chính phủ triển khai theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật tại nơi làm việc, quy định, chuẩn mực về văn hóa công sở, văn hóa trường học và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tính gương mẫu, tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân tại đơn vị và trong cộng đồng xã hội.

- Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn, thân thiện, hạnh phúc; chú trọng các nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống văn hóa, văn minh, vươn tới giá trị chân – thiện – mỹ, nhằm hoàn thiện nhân cách con người trong thời đại mới; tuyên truyền, lan tỏa mạnh mẽ các thông điệp tích cực, các hành vi đẹp, những tấm gương “người tốt, việc tốt”, “gương sáng nhà giáo”...

- Xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng;

- Khai thác và phát huy tối đa, hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có; thực hiện việc nâng cấp, xây mới các công trình văn hóa phù hợp với khả năng, điều kiện phát triển của đơn vị nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của CBNGNLD; xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - thân thiện, tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường.

- Tăng cường các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, chăm sóc sức khỏe cho CBNGNLD, tổ chức các phong trào luyện tập thể dục, thể thao, các hoạt động tập thể, các bài tập thể dục giữa giờ; tổ chức các hội diễn, hội thi, cuộc giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao trong CBNGNLD; phát triển đa dạng mô hình các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao;

- Xây dựng gia đình CBNGNLD no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; giáo dục truyền thống gia đình, nếp sống văn hóa và chuẩn mực ứng xử cho CBNGNLD; nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau; xây dựng nếp sống văn hóa, tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc tang, việc cưới...

2.2. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua

- Triển khai một cách thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua, cuộc vận động lớn của của Tổng LĐLĐ Việt Nam, của ngành Giáo dục, của CĐGD Việt Nam và địa phương phát động, như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Dạy tốt - Học tốt”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, “Đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục”, “Cán bộ công chức viên chức nói không với tiêu cực” gắn với phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025; Phong trào “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”, “Xây dựng cơ quan văn hóa, ngày làm việc 8 giờ, chất lượng, hiệu quả”, Cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”,

“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao”, “Giải việc trường - Đảm việc nhà”...

- Tiếp tục thực hiện quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026, các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, chính trị; xác định phong trào xây dựng đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa là một trong những phong trào góp phần nâng cao đời sống văn hóa cho CBNGNLD, là căn cứ để xét thi đua của cơ quan và của các đơn vị.

3. Đăng ký, xét và công nhận cơ quan, trường học đạt chuẩn văn hóa.

3.1. Đối với Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội, công đoàn các đại học Vùng.

- Tổ chức hướng dẫn các công đoàn cơ sở trực thuộc (*chỉ áp dụng với những đơn vị có tư cách pháp nhân*) triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026; thực hiện đăng ký (*theo mẫu tại phụ lục 1*); tổ chức tự đánh giá, chấm điểm (*theo phụ lục 2a hoặc 2b*) và gửi hồ sơ đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa (*theo các nội dung hướng dẫn tại Công văn này*).

+ Thời gian đăng ký của CĐCS trực thuộc: trước ngày 15/5/2023.

+ Thời gian đánh giá, chấm điểm và công nhận đối với CĐCS trực thuộc: Hàng năm, đơn vị tổ chức tự đánh giá, chấm điểm. Sau 24 tháng kể từ thời điểm đăng ký, đơn vị tiếp tục tổ chức tự đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả và hồ sơ (*theo mẫu tại phụ lục 3*) đề nghị công nhận lần 1. Sau 60 tháng, đơn vị tiếp tục tổ chức tự đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả và hồ sơ đề nghị công nhận lần 2 về Công đoàn Cơ quan Bộ GD&ĐT, Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội, Công đoàn đại học vùng.

- Tổ chức tiếp nhận đăng ký, tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn văn hóa (*lần 1 và lần 2*) của CĐCS trực thuộc, tập hợp và gửi về CĐGD Việt Nam.

+ Gửi hồ sơ đăng ký trước ngày 31/5/2023;

+ Gửi hồ sơ đề nghị CĐGD Việt Nam xét và công nhận cho cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa đối với các đơn vị trực thuộc Công đoàn Cơ quan Bộ GD&ĐT, Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội, các đại học vùng lần 1 sau 24 tháng, lần 2 sau 60 tháng kể từ ngày CĐCS trực thuộc nộp hồ sơ đăng ký.

3.2. Đối với các công đoàn cơ sở trực thuộc CĐGD Việt Nam.

- Thực hiện việc đăng ký (*theo mẫu tại phụ lục 1*) gửi về Công đoàn Giáo dục Việt Nam trước ngày 15/5/2023;

- Hàng năm, đơn vị tổ chức tự đánh giá, chấm điểm. Sau 24 tháng kể từ thời điểm đăng ký, đơn vị tiếp tục tổ chức tự đánh giá, chấm điểm theo (*phụ lục 2a đối với cơ quan đơn vị và 2b đối với doanh nghiệp*) và gửi kết quả và hồ sơ (*theo mẫu tại phụ lục 3*) đề nghị công nhận lần 1. Sau 60 tháng, kể từ thời điểm đăng ký, đơn vị tiếp tục tổ chức tự

đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả và hồ sơ đề nghị công nhận lần 2 về CĐGD Việt Nam.

3.3. Công đoàn Giáo dục Việt Nam sẽ tiếp nhận đăng ký; tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn văn hóa của các đơn vị; tổ chức bình xét, đánh giá và công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”/“Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”/“Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” giai đoạn 2 năm, giai đoạn 5 năm cho các đơn vị.

Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa phải có số điểm chấm đạt từ 85 điểm trở lên. Trong quá trình thực hiện, nếu đơn vị không đạt 1 trong 4 nhóm tiêu chí lớn của bảng chấm điểm (bất kể năm nào) đều phải đăng ký lại từ đầu.

Nhận được công văn này, đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: đ/c Lương Thị Việt Hà, Trưởng ban Tuyên giáo, Nữ công - CĐGD Việt Nam, số điện thoại: 0936180096.

Nơi nhận:

- Như trên (đề t/h);
- Lãnh đạo các cơ sở giáo dục đại học, các trường sư phạm, các đơn vị có công đoàn trực thuộc CĐGD Việt Nam (để biết và phối hợp triển khai);
- Các Ủy viên BCH CĐGD VN (để chỉ đạo);
- Lưu VT, Ban TGNC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Ân

PHỤ LỤC

*(Theo Công văn số: 82/CĐN- TGNC ngày 17 tháng 4 năm 2023
của CDGD Việt Nam*

Phụ lục 1

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN ĐĂNG KÝ

**Xây dựng cơ quan, (đơn vị, trường học, doanh nghiệp)
đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 2023 - 2027**

Kính gửi: Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Tên cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp):.....

Sau khi tổ chức triển khai quán triệt cho cán bộ, nhà giáo, người lao động trong cơ quan, (đơn vị, doanh nghiệp) về các nội dung, tiêu chuẩn, quy chế công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá theo Quyết định số 2214/ QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 82/CĐN ngày 17/4/2023 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

Cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp) chúng tôi cam kết đăng ký và thực hiện các nội dung theo tiêu chí và phần đầu đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 2023-2027.

....., ngày tháng năm 20

THỦ TRƯỞNG, GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2a: Dành cho các cơ quan, đơn vị, trường học

BẢNG TỰ CHẤM ĐIỂM NĂM

ĐÁNH GIÁ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2023 -2027

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm đơn vị tự chấm điểm (Khoanh vào điểm tương ứng)				
I	<i>Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị</i>	25					
1	Việc triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Bộ GD&ĐT, CĐGD Việt Nam và địa phương phát động.	4	0	1	2	3	4
2	Công tác xây dựng tổ chức và hoạt động của cơ sở Đảng	3	0	1	2	3	
3	Hoạt động của tổ chức công đoàn	3	0	1	2	3	
4	Hoạt động của các tổ chức đoàn thể khác (đoàn thanh niên và các đoàn thể khác)	3	0	1	2	3	
5	Việc tổ chức các hoạt động “Đổi mới sáng tạo”	3	0	1	2	3	
6	Kết quả công tác học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ đáp ứng với yêu cầu	3	0	1	2	3	
7	Việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số	3	0	1	2	3	
8	Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ	3	0	1	2	3	
II	<i>Việc thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa tại cơ quan, đơn vị</i>	25					
9	Việc xây dựng và thực hiện nội qui, qui chế, qui định nội bộ	3	0	1	2	3	
10	Việc thực hiện các qui định về dân chủ cơ sở	3	0	1	2	3	
11	Việc thực hiện các qui định về văn hóa công sở	2	0	1	2	3	
12	Việc triển khai xây dựng “Trường học Hạnh phúc” theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của CĐGD Việt Nam	3	0	1	2	3	
13	Công tác bảo vệ chính trị nội bộ.	2	0	1	2		

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm đơn vị tự chấm điểm (Khoanh vào điểm tương ứng)					
14	Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD)	2	0	1	2			
15	Việc chấp hành những qui định về an toàn giao thông của CBNGNLD	2	0	1	2			
16	Việc thực hiện những qui định về phòng chống tham nhũng, lãng phí của CBNGNLD	2	0	1	2			
17	Việc thực hiện những qui định về phòng chống tác hại của thuốc lá, bia rượu của CBNGNLD	2	0	1	2			
18	Việc CBNGNLD thực hiện các qui định về đảm bảo an ninh mạng; thực hiện việc cấm truyền bá, phát tán, tuyên truyền văn hóa phẩm độc hại, các hành vi mê tín dị đoan.	2	0	1	2			
19	Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ	2	0	1	2			
III	Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLD tại cơ quan, đơn vị	25						
20	Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT	5	0	1	2	3	4	5
21	Việc tạo điều kiện cho CBNGNLD được tham quan, học tập; được tham gia các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh	4	0	1	2	3	4	
22	Việc tham gia các hoạt động tập thể của CBNGNLD	4	0	1	2	3	4	
23	Công tác đầu tư, tu bổ và sử dụng các phương tiện, dụng cụ phục vụ cho các hoạt động văn hóa, thể thao (phòng tập, sân tập, dụng cụ, trang âm....)	4	0	1	2	3	4	
24	Việc tổ chức khám sức khỏe cho CBNGNLD	4	0	1	2	3	4	
25	Việc xây dựng và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” của CBNGNLD	4	0	1	2	3	4	

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm đơn vị tự chấm điểm (Khoanh vào điểm tương ứng)					
IV	<i>Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; các qui định của cơ quan, đơn vị và của ngành Giáo dục</i>	25						
26	Việc tổ chức thực hiện của đơn vị đối với các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CBNGNLD	5	0	1	2	3	4	5
27	Việc đơn vị tuyên truyền, động viên, tạo điều kiện để CBNGNLD thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; các qui định của cơ quan, đơn vị và của ngành Giáo dục	5	0	1	2	3	4	5
28	Kết quả chấp hành của CBNGNLD (không vi phạm pháp luật và các qui định khác; không khiếu kiện vượt cấp, trái qui định...)	5	0	1	2	3	4	5
29	Kết quả chấp hành của đơn vị (quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản)	5	0	1	2	3	4	5
30	Tham gia tích cực các hoạt động nhân đạo từ thiện đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động khác phục vụ cộng đồng	5	0	1	2	3	4	5
	Tổng điểm:	100						

Tổng số điểm đơn vị tự đánh giá:

Thủ trưởng Cơ quan, đơn vị

Ký tên, đóng dấu

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Chủ tịch CĐCS

Phụ lục 2b: Dành cho doanh nghiệp

BẢNG TỰ CHẤM ĐIỂM NĂM

ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2023 - 2027

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm đơn vị tự chấm điểm (Khoanh vào điểm tương ứng)				
I	<i>Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của doanh nghiệp</i>	25					
1	Việc triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Bộ GD&ĐT, CDGD Việt Nam và địa phương phát động.	4	0	1	2	3	4
2	Công tác xây dựng tổ chức và hoạt động của cơ sở Đảng	3	0	1	2	3	
3	Hoạt động của tổ chức công đoàn	3	0	1	2	3	
4	Hoạt động của các tổ chức đoàn thể khác (đoàn thanh niên và các đoàn thể khác)	3	0	1	2	3	
5	Việc đổi mới sáng tạo trong quản lý, công nghệ, phát triển sản xuất kinh doanh, hoàn thiện chỉ tiêu đề ra	3	0	1	2	3	
6	Công tác học tập bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho người lao động	3	0	1	2	3	
7	Việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số	3	0	1	2	3	
8	Không có phản ánh tiêu cực của báo chí và người tiêu dùng về chất lượng sản phẩm và quảng cáo của doanh nghiệp	3	0	1	2	3	
II	<i>Việc thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa tại doanh nghiệp</i>	25					
9	Việc xây dựng và thực hiện nội qui, qui chế, qui định nội bộ; có thỏa ước lao động tập thể	3	0	1	2	3	
10	Việc thực hiện các qui định về dân chủ cơ sở	3	0	1	2	3	
11	Việc thực hiện các qui định về văn hóa công sở	2	0	1	2	3	

12	Tổ chức Hội nghị người lao động theo đúng quy định	3	0	1	2	3		
13	Việc CBNGNLD thực hiện các qui định về đảm bảo an ninh mạng; thực hiện việc cấm truyền bá, phát tán, tuyên truyền văn hóa phẩm độc hại, các hành vi mê tín dị đoan.	2	0	1	2			
14	Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, viên chức, người lao động (CBVCNLD)	2	0	1	2			
15	Việc chấp hành những qui định về an toàn giao thông của CBNGNLD	2	0	1	2			
16	Xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định, tiến bộ; không có ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật	2	0	1	2			
17	Việc thực hiện những qui định về phòng chống tác hại của thuốc lá, bia rượu của CBVCNLD	2	0	1	2			
18	Việc CBVCNLD thực hiện các qui định về đảm bảo an ninh mạng; thực hiện việc cấm truyền bá, phát tán, tuyên truyền văn hóa phẩm độc hại, các hành vi mê tín dị đoan.	2	0	1	2			
19	Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ	2	0	1	2			
III	<i>Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBVCNLD tại doanh nghiệp</i>	25						
20	Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CBVCNLD và CBVCNLD được ký hợp đồng lao động	4	0	1	2	3	4	
21	Việc tạo điều kiện cho CBVCNLD được tham quan, học tập; được tham gia các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh	4	0	1	2	3	4	
22	Việc tham gia các hoạt động tập thể của CBVCNLD	4	0	1	2	3	4	
23	Công tác đầu tư, tu bổ và sử dụng các phương tiện, dụng cụ phục vụ cho các hoạt động văn hóa, thể thao (phòng tập, sân tập, dụng cụ, trang âm...)	4	0	1	2	3	4	
24	Việc tổ chức thăm, khám sức khỏe cho CBVCNLD	4	0	1	2	3	4	

25	Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao	5	0	1	2	3	4	
IV	<i>Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; các qui định của cơ quan, đơn vị và của ngành Giáo dục</i>	25						
26	Việc đơn vị tuyên truyền, động viên, tạo điều kiện để CBVCNLD thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; các qui định của cơ quan, đơn vị và của ngành Giáo dục	4	0	1	2	3	4	
27	Việc tổ chức thực hiện của đơn vị đối với các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp chính đáng của CBNGNLD, nghĩa vụ đối với Nhà nước đảm tiêu chí nộp ngân sách theo quy định	4	0	1	2	3	4	
28	Kết quả chấp hành của CBVCNLD (không vi phạm pháp luật và các qui định khác; không khiếu kiện vượt cấp, trái qui định...)	4	0	1	2	3	4	
29	Kết quả chấp hành của đơn vị (quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản, nghĩa vụ nộp ngân sách, nghĩa vụ đối với nhà nước.	5	0	1	2	3	4	5
30	Tham gia tích cực các hoạt động nhân đạo từ thiện đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động khác phục vụ cộng đồng	4	0	1	2	3	4	
31	Sản xuất kinh doanh cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật	4	0	1	2	3	4	
	Tổng điểm:	100						

Tổng số điểm đơn vị tự đánh giá

Thủ trưởng Cơ quan, đơn vị

Ký tên, đóng dấu

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Chủ tịch CĐCS

Phụ lục 3

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa
giai đoạn 20... – 20...

Kính gửi: Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Tên cơ quan, đơn vị:

Địa chỉ:

Thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-Tg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2026;

Căn cứ

Cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp báo cáo kết quả thành tích đạt được trong ... năm 20... - 20... cụ thể như sau:

I. Các nội dung thực hiện: (Bám sát các tiêu chí trong bảng điểm để b/c)

II. Phần tiêu chí bắt buộc: (Bám sát các tiêu chí trong bảng điểm để b/c)

III. Đánh giá chung: (Ngắn gọn, trọng tâm)

1. Những điểm nổi bật:

2. Những điểm cần khắc phục:

IV. Thành tích khen thưởng đã đạt được:

1. Thành tích: (Số năm đạt liên tục, được cấp giấy, bằng công nhận tính từ năm 20)

2. Kết quả khen thưởng: (Liệt kê khen thưởng: hình thức, số quyết định, ngày quyết định, cơ quan quyết định)

Trên đây là báo cáo thành tích đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa ... năm liên tục, rất mong các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

THỦ TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

(Ký tên, đóng dấu)